|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngày soạn | 29/10/2023 | 29/10/2023 |
| Lớp | 9c | 9d |
| Tiết | 4,1 | 5,4(chiều) |
| Ngày dạy | 13&16/11/2023 | 13&14/11/2023 |
|  |  |

**Tiết 19,20**

**BÀI 15: THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH**

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Yêu cầu cần đạt :*

Biết được các đặc điểm phát triển và phân bố ngành thương mại và du lịch nước ta.

- Chứng minh và giải thích được tại sao Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh là các trung tâm thương mại, du lịch lớn nhất nước ta.

- Nắm được nước ta có tiềm năng du lịch khá phong phú và ngành du lịch đang trở thành ngành kinh tế quan trọng.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung**

**-** Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập được giao.

**-** Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trình bày suy nghĩ/ ý tưởng, lắng nghe/ phản hồi tích cực; giao tiếp và hợp tác khi làm việc nhóm.

**\* Năng lực Địa Lí**

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: Phân tích biểu đồ về sự phát triển ngành thương mại.

- Năng lực tìm hiểu địa lí: sử dụng bản đồ thương mại và du lịch để xác định các trung tâm thương mại và các địa điểm du lịch của Việt Nam.

- Năng lực vận dụng kiến thức kĩ năng đã học: Liên hệ thực tế địa phương đang sống.

**3. Phẩm chất**

-Trách nhiệm: Yêu thích thiên nhiên và bảo vệ môi trường

- Chăm chỉ: Phân tích sự phát triển ngành thương mại và du lịch.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

## 1. Chuẩn bị của GV

- Biểu đồ tổng mức bán lẻhàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

- Bản đồ du lịch Việt Nam

- Một số hình ảnh về hoạt động thương mại , du lịch của Việt Nam

**2. Chuẩn bị của HS**

- Sách giáo khoa, sách tập ghi bài.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động: Mở đầu (5 phút)**

*a) Mục đích:*

- HS tri giác, chú ý tập trung, tìm hiểu và nắm bắt được đặc điểm của ngành thương mại và dịch vụ của nước ta và liên hệ được với tình hình thực tế tại địa phương

- Tạo hứng thú cho học sinh trước khi bước vào bài mới.

*b) Nội dung:*

HS quan sát ảnh và liên tưởng tới nội dung bài học

*c) Sản phẩm:*

HS trình bày được các hoạt động trong ảnh và liên hệ địa phương.

*d) Cách thực hiện:*

**Bước 1:** GV Giao nhiệm vụ: Giáo viên cung cấp một số hình ảnh về chợ, siêu thị, yêu cầu học sinh cho biết: Đây là hoạt động gì? Ở địa phương em hiện nay ra sao?

**Bước 2:** HS quan sát tranh ảnh và suy nghĩ để trả lời câu hỏi

**Bước 3:** Gọi HS báo cáo kết quả, các HS khác nhận xét và bổ sung.

**Bước 4:** GV nhận xét và dẫn dắt vào bài .

Đặc điểm của ngành thương mại và du lịch là nó không trực tiếp làm ra của cải, vật chất cho xã hội nhưng nó gián tiếp thúc đẩy kinh tế, xã hội phát triển nhanh mạnh hơn. Vậy, tình hình phát triển của ngành thương mại và du lịch ở nước ta hiện nay ra sao chúng ta cùng nhau tìm hiểu qua bài học hôm nay.

**2. Hoạt động: Hình thành kiến thức mới**

**2.1. Hoạt động 1: Tìm hiểu về ngành Nội thương ( 25 phút)**

*a) Mục đích:*

Biết được đặc điểm và phân bố ngành nội thương.

*b) Nội dung:*

- HS dựa vào nội dung sách giáo khoa và kiến thức thực tế để trả lời các câu hỏi.

* **Nội dung chính:**

**I. Thương mại**

1. Nội thương

- Phát triển mạnh, không đều giữa các vùng

- Cả nước là 1 thị trường, hệ thống các chợ hoạt động tấp nập

- Có nhiều thành phần kinh tế đặc biệt là kinh tế tư nhân khá phát triển.

- Hà Nội và TP HCM là hai trung tâm thương mại, dịch vụ lớn, đa dạng nhất nước ta

*c) Sản phẩm:* HS trả lời được các câu hỏi sau:

+ Đặc điểm phát triển của ngành nội thương ở nước ta: Tập trung nhiều ở TP. HN, TP. HCM, ĐBSCL. Vì ở đây có vị trí địa lí thuận lợi, tập trung nhiều tài nguyên du lịch, đặc biệt kinh tế phát triển và dân số đông.

+ Tại sao nội thương kém phát triển ở Tây Nguyên và một số vùng khác nhưng lại phát triển mạnh ở các thành phố, đồng bằng: Do khu vực Tây nguyên kinh tế kém phát triển và dân số ít,…

+ Tình hình phát triển của ngành nội thương ở quê hương em: HS trình bày theo hiểu biết của mình.

*d) Cách thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1:** GV yêu cầu HS quan sát hình 15.1, 15.2. 15.3 trong SGK trang 56, 57; hình 15.4, 15.5 trong SGK trang 58 sau đó trao đổi theo hình thức cặp đôi và trả lời các câu hỏi:  + Cho biết đặc điểm phát triển của ngành nội thương ở nước ta.  + Tại sao nội thương kém phát triển ở Tây Nguyên và một số vùng khác nhưng lại phát triển mạnh ở các thành phố, đồng bằng...  + Em hãy cho biết tình hình phát triển của ngành nội thương ở quê hương em hiện nay ra sao ?  **Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ, trao đổi kết quả làm việc và ghi vào giấy nháp. Trong quá trình HS làm việc, GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ…  **Bước 3:** Đại diện nhóm trình bày trước lớp; các HS, nhóm HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4:** GV nhận xét, bổ sung và chuẩn kiến thức. | **I. Thương mại**  1. Nội thương  - Phát triển mạnh, không đều giữa các vùng  - Cả nước là 1 thị trường, hệ thống các chợ hoạt động tấp nập  - Có nhiều thành phần kinh tế đặc biệt là kinh tế tư nhân khá phát triển.  - Hà Nội và TP HCM là hai trung tâm thương mại, dịch vụ lớn, đa dạng nhất nước ta |

**2.2. Hoạt động 2: Tìm hiểu về ngành Ngoại thương ( 25 phút)**

*a) Mục đích:*

Tìm hiểu đặc điểm và phân bố ngành ngoại thương.

*b) Nội dung:*

- Học sinh tìm hiểu kiến thức trong SGK và quan sát lược đồ để trả lời các câu hỏi.

* **Nội dung chính:**

2. Ngoại thương

- Xuất khẩu

+ Nông, lâm, thuỷ sản

+ Hàng công nghiệp nhẹ, tiểu thủ công nghiệp

+ Hàng công nghiệp nặng và khoáng sản

- Nhập khẩu: Máy móc, thiết bị, nguyên liệu, nhiên liệu

*c) Sản phẩm:* Hoàn thành các câu hỏi:

- Nước ta chủ yếu xuất khẩu những mặt hàng: Hàng công nghiệp nặng và khoáng sản; Hàng công nghiệp nhẹ và tiểu thủ công nghiệp; Hàng nông, lâm, thuỷ sản. Nhập khẩu những mặt hàng: Máy móc thiết bị, nguyên liệu và nhiên liệu.

- Thị trường chính của nước ta hiện nay: Hiện nay , nước ta buôn bán với thị trườngkhu vực Châu Á – Thái Bình Dương , thị trường Châu Âu và Bắc Mĩ.

- Ngành ngoại thương của nước ta hiện nay có những thuận lợi và khó khăn gì:

+ Thuận lợi: Mặt hàng đa dạng, nhiều thị trường lớn,…

+ Khó khăn: phải cạnh tranh với hàng ngoại nhập, chất lượng, mẫu mã,…

*d) Cách thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1:** GV yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK, khai thác hình 15.6, 15.7 cho biết:  - Nước ta chủ yếu xuất khẩu những mặt hàng nào, nhập khẩu những mặt hàng nào?  - Thị trường chính của nước ta hiện nay.  - Ngành ngoại thương của nước ta hiện nay có những thuận lợi và khó khăn gì ?  **Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ, GV quan sát, theo dõi, gợi ý, đánh giá thái độ học tập của HS  **Bước 3:** HS trình bày trước lớp; các HS, khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4:** GV nhận xét, bổ sung và chuẩn kiến thức. | 2. Ngoại thương  - Xuất khẩu  + Nông, lâm, thuỷ sản  + Hàng công nghiệp nhẹ, tiểu thủ công nghiệp  + Hàng công nghiệp nặng và khoáng sản  - Nhập khẩu: Máy móc, thiết bị, nguyên liệu, nhiên liệu |

**2.3. Hoạt động 3: Tìm hiểu ngành du lịch ( 25 phút)**

*a) Mục đích:*

Biết được đặc điểm phát triển và phân bố của ngành du lịch

*b) Nội dung:*

- Học sinh tìm hiểu kiến thức trong SGK và quan sát lược đồ để hoàn thành phiếu học tập.

* **Nội dung chính:**

**II. Du lịch**

Tiềm năng du lịch phong phú gồm:

- Du lịch tự nhiên: Đà Lạt, Sa Pa, Vịnh Hạ Long, Động Phong Nha, bãi tắm Đồ Sơn, Nha Trang, Vũng Tàu...

- Du lịch nhân văn: cố đô Huế, di tích Mỹ Sơn, phố cổ Hội An...

Phát triển ngày càng nhanh.

*c) Sản phẩm:* Hoàn thành phiếu học tập

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nhóm tài nguyên | Tài nguyên | Ví dụ |
| Tài nguyên du lịch tự nhiên | Phong cảnh đẹp  Bãi tắm tốt  Khí hậu tốt  Tài nguyên động, thực vật quý hiếm | Tam Cốc – Bích Động  Nha Trang, Vũng Tàu  Sa Pa, Đà Lạt  Cúc Phương, Ba Vì |
| Tài nguyên du lịch nhân văn | Các công trình kiến trúc, di tích lịch sử.  Lễ hội dân gian, lễ hội truyền thống, văn hoá dân gian, làng nghề, văn hóa ẩm thực… | Dinh Độc Lập  Đua bò 7 núi |

*d) Cách thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1:** GV yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK trang 59, yêu cầu các nhóm HS tìm ví dụ để điền vào phiếu học tập.  GV treo phiếu học tập lên bảng.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Nhóm tài nguyên | Tài nguyên | Ví dụ | | Tài nguyên du lịch tự nhiên |  |  | | Tài nguyên du lịch nhân văn |  |  |   **Bước 2:** Các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ, ghi kết quả ra giấy nháp; GV quan sát, theo dõi, gợi ý, đánh giá thái độ học tập của HS  **Bước 3:** Đại diện một số nhóm HS lên bảng ghi kết quả của nhóm; HS, nhóm HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4:** GV nhận xét, bổ sung và chuẩn kiến thức. | **II. Du lịch**  Tiềm năng du lịch phong phú gồm:  - Du lịch tự nhiên: Đà Lạt, Sa Pa, Vịnh Hạ Long, Động Phong Nha, bãi tắm Đồ Sơn, Nha Trang, Vũng Tàu...  - Du lịch nhân văn: cố đô Huế, di tích Mỹ Sơn, phố cổ Hội An...  Phát triển ngày càng nhanh. |

**3. Hoạt động: Luyện tập (5phút)**

*a) Mục đích:*

- Giúp học sinh củng cố và khắc sâu nội dung kiến thức bài học

*b) Nội dung:* Vận dụng kiến thức thực tế và bài học để đưa ra đáp án.

*c) Sản phẩm:* Đưa ra đáp án tuỳ theo cách hiểu.

*d) Cách thực hiện:*

**Bước 1:** GV cho HS nghe và trả lời câu hỏi sau theo cá nhân:

Gia đình em thường mua lương thực, thực phẩm ở đâu? Vì sao gia đình em lại chọn nơi đó để mua.

**Bước 2:** HS có 1 phút suy nghĩ và trả lời.

**Bước 3:** GV mời các HS khác nhau trả lời.

**Bước 4**: GV đánh giá, chuẩn lại kiến thức của bài.

**4. Hoạt động: Vận dụng (5phút)**

*a) Mục đích:* Hệ thống lại kiến thức về thương mại và du lịch

*b) Nội dung:* Vận dụng kiến thức đã học hoàn thành nhiệm vụ.

*c) Sản phẩm:* Thiết kế một sản phẩm.

*d) Cách thực hiện:*

**Bước 1:** GV giao nhiệm vụ: Em hãy kể tên một số địa danh, di tích lịch sử tại địa phương em đang sinh sống?

**Bước 2:** HS suy nghĩ thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3:** HS hỏi và đáp ngắn gọn. GV giới thiệu các địa điểm HS có thể tìm hiểu.

**Bước 4:** GV dặn dò HS tự làm ở nhà tiết sau nhận xét.